

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƯ SÊ
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HSST
Ngày 04/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ SÊ TỈNH GIA LAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Viết Toàn.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Ông Nguyễn Công Thảo.
 2. Bà Phạm Thị Hoa.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lê Thanh Hường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Dũng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 5 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2018/TLST – HS ngày 11 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST – HS ngày 17 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày: 02/9/1994; Tại: huyện S, tỉnh Gia Lai. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã G, huyện S, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có sáu anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/01/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Quang T (tên gọi khác: Đặng Quốc T, Khè), sinh ngày 07/6/1994; Tại: huyện S, tỉnh Gia Lai. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã G, huyện S, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Quang Đ, sinh năm 1966 và bà Mai Thị T, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có bốn anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Nhân thân: Tại Bản án số 57/2012/HSST ngày 31/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng 01 ngày tù nhưng cho hưởng án treo, được trừ đi thời gian

bị tạm giam từ ngày 15/01/2012 đến ngày 16/4/2012, còn lại 06 tháng. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản”. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/01/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 15/5/1998; Tại: huyện S, tỉnh Gia Lai. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã G, huyện S, tỉnh Gia Lai; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; Vợ, con: Chưa có; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 05/01/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Lê Hoàng P, sinh ngày 14/3/2001. (vắng mặt).

Người giám hộ cho Lê Hoàng P là anh Lê Mộng T3, sinh 1974 (Bố ruột P). (vắng mặt).

Đều trú tại địa chỉ: Thôn x, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 11/2017, Nguyễn Văn T (sinh ngày: 02/9/1994), Đặng Quang T1 (sinh ngày: 07/6/1994) và Nguyễn Ngọc H (sinh ngày: 15/5/1998) đều trú tại thôn P, xã G, huyện S, tỉnh Gia Lai và người tên “Sáu” (chưa xác định được tên, địa chỉ cụ thể) đã thường xuyên sử dụng ma túy đá chung với nhau. Đến tháng 01/2018, “Sáu” thỏa thuận nếu Nguyễn Văn T và Đặng Quang T1 bán giúp ma túy đá cho “Sáu” thì sẽ được “Sáu” cho sử dụng ma túy đá chung nhưng không phải trả tiền thì tất cả đồng ý.

Đến 20 giờ ngày 04/01/2018, “Sáu” gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T và Đặng Quang T2 đi ra khu vực Chợ phía nam thuộc tổ dân phố x, thị trấn S, tỉnh Gia Lai để nhận ma túy đá về bán cho những người nghiện thì tất cả đồng ý. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, “Sáu” đã đưa cho Nguyễn Văn T 01 (một) gói ma túy đá và đưa cho Đặng Quang T2 02 (hai) gói ma túy đá để mang về nhà cất giấu, với mục đích bán cho những người nghiện với giá 500.000 đồng/gói. Đến 21 giờ cùng ngày, Lê Hoàng P (sinh năm: 2001, trú tại thôn x, xã H, huyện S, tỉnh Gia Lai) gọi điện thoại hỏi mua 01 gói ma túy đá thì Nguyễn Văn T đã đồng ý bán với giá 500.000 đồng. Lúc này, Nguyễn Văn T đã đưa 01 (một) gói ma túy đá đang cất giấu cho Nguyễn Ngọc H mang đi bán cho Lê Hoàng P. Sau khi bán ma túy cho Lê Hoàng P xong, Nguyễn Ngọc H đã mang 500.000 đồng về đưa lại cho Nguyễn Văn T.

Đến 11 giờ 00 phút ngày 05/01/2018, do biết Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đang tiến hành điều tra, bắt giữ nên Nguyễn Văn T, Đặng Quang T1 và Nguyễn Ngọc H đã đến Công an xã Ia Glai, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Quá trình đầu thú: Nguyễn Văn T đã giao nộp 01 điện thoại di động Iphone 6 và 450.000 đồng; còn Nguyễn Quang T1 đã giao nộp 02 gói ma túy đá đang cất giấu để bán cho người khác; 01 điện thoại di động Nokia và 1.850.000 đồng.

Quá trình khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T, Đặng Quang T1 và Nguyễn Ngọc H ở thôn P, xã G, huyện S, tỉnh Gia Lai: Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã tạm giữ 500.000 đồng là số tiền do Nguyễn Văn T bán ma túy đá mà có.

Ngày 08/01/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 17/QĐ, về việc yêu cầu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai giám định tang vật nghi ma túy nói trên.

Tại bản kết luận giám định số: 94/KLGD ngày 12/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai kết luận: Chất màu trắng dạng tinh thể trong 02 (hai) gói ni lông trong bì thư niêm phong gửi giám định là Ma túy, khối lượng 0,3280 gam, loại Methamphetamine.

*** Về vật chứng của vụ án:**

- Đối với số tiền 450.000 đồng của Nguyễn Văn T và 1.850.000 đồng của Nguyễn Quang T1 không liên quan đến vụ án. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã trả lại cho Nguyễn Văn T và Đặng Quang T1 là phù hợp nên miễn xét.

- Đối với tang vật là ma túy hoàn trả sau giám định gồm: 0,2832 gam chất màu trắng dạng tinh thể, loại Methamphetamine và vỏ bao sau giám định niêm phong trong bì công văn số: 94/PC54 ngày 12/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai (theo biên bản niêm phong và giao nhận kèm theo); 01 điện thoại di động Iphone 6; 01 điện thoại di động Nokia trắng đen và 500.000 đồng là vật chứng của vụ án. Yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai để bảo quản và thi hành theo bản án.

Tại Bản cáo trạng số 20/CT – VKS ngày 10/4/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Đặng Quang T1 (Đặng Quốc T1), Nguyễn Ngọc H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi 2017, xử phạt: Bị cáo Đặng Quang T1 (Tên gọi

khác: Đặng Quốc T1, Khè) từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt ngày 05/01/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi 2017, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt ngày 05/01/2018.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi 2017, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc H từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị bắt ngày 05/01/2018.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản, nên miễn xét;

- Về vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy sau khi đã giám định và tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6; 01 điện thoại di động Nokia trắng đen và 500.000 đồng.

- Về phần án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Những người tham gia tố tụng khác như : Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia phiên tòa khác được tòa án triệu tập không có ý kiến, yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chư Sê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Các bị cáo là người khỏe mạnh, đủ sức lao động để tạo ra của cải vật chất phục vụ những nhu thiết yếu của bản thân, nhưng với bản tính tham lam, lười lao động, đua đòi ăn chơi nên trước đó các bị cáo đã sử dụng ma túy đá, chỉ vì nghe theo lời rủ rê, xúi giục của đối tượng tên “ Sáu” nếu các bị cáo bán ma túy được sẽ cho sử dụng miễn phí, nên vào hồi 20 giờ 30 phút ngày 04/01/2018, Nguyễn Văn T đã nhận 01 gói ma túy đá và Đặng Quang T1 đã nhận 02 gói ma túy đá của người tên “Sáu” để bán cho những người nghiện với giá 500.000 đồng/gói. Đến 21 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn T đã đưa cho Nguyễn Ngọc H 01 gói ma túy đá đang cất giấu mang đi bán cho Lê

Hoàng P với giá 500.000 đồng; còn 02 gói ma túy đá (trọng lượng 0,2832 gam, loại Methamphetamine) Đặng Quang T cất giấu ở nhà để bán cho những người nghiện. Đến trưa ngày 05/01/2018, các bị cáo đã đến Công an xã Ia Glai, huyện Chư Sê đầu thú, khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, gây bất bình, hoang mang trong nội bộ quần chúng nhân dân. Để góp phần lập lại an ninh trật tự và an toàn xã hội tại địa phương, đẩy lùi loại tội phạm này, vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi cũng như nhân thân của các bị cáo thì mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sau này, nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đây là vụ án do các bị cáo Nguyễn Văn T, Đặng Quang T (tên gọi khác: Đặng Quốc T), Nguyễn Ngọc H thực hiện, thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, xuất phát từ sự nguyện ma túy của các bị cáo. Trong vụ án này bản thân Đặng Quang T1 (tên gọi khác: Đặng Quốc T1) tại Bản án số 57/2012/HSST ngày 31/8/2012 của Tòa án nhân dân huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai xử phạt 09 tháng 01 ngày tù nhưng cho hưởng án treo, được trừ đi thời gian bị tạm giam từ ngày 15/01/2012 đến ngày 16/4/2012, còn lại 06 tháng. Thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng bị cáo T1 không lấy đó làm bài học cho bản thân mà sau chấp hành xong hình phạt, xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Sau khi phạm tội các bị cáo T, T1 và H đã ra “Đầu thú”. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần mức hình phạt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Riêng bị cáo T trong quá trình sinh sống tại địa phương đã tích cực tham gia bảo vệ Quốc phòng, an ninh chính trị nhiều năm liền được tặng thưởng “Giấy khen”; Gia đình bị cáo có bố ruột có nhiều đóng góp cho trật tự an toàn xã hội được tặng thưởng “Kỷ niệm chương”, nhiều “Giấy khen” của Bộ Công an, chính quyền địa phương; gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Hoàng P. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai đã thông báo cho gia đình, chính quyền địa phương có biện pháp giáo dục là phù hợp nên miễn xét.

Đối với người tên “Sáu” là người bán ma túy cho các bị cáo. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai chưa xác định được tên, địa chỉ cụ thể nên tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau. Nên HĐXX miễn xét trong vụ án này.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ...”. Tuy nhiên theo tài các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cho thấy các bị cáo sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng. Theo tinh thần Văn bản số 213/TANDTC-KHXX ngày 13/11/2014 của Chánh án TAND tối cao, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 0,2832 gam chất màu trắng dạng tinh thể, loại Methamphetamine và vỏ bao sau giám định niêm phong trong bì Công văn số: 94/PC54 ngày 12/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, đây là các vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6; 01 điện thoại di động Nokia trắng đen và 500.000 đồng. Đây là các vật chứng được sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội và là tiền do các bị cáo thu lợi bất chính nên cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước.

[6]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Đặng Quang T1 (Tên gọi khác: Đặng Quốc T1, Khè), Nguyễn Ngọc H phạm tội ***“Mua bán trái phép chất ma túy”***.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Quang T1 (Tên gọi khác: Đặng Quốc T1, Khè)** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, giam ngày 05/01/2018.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi 2017; Xử phạt:

2.1- Bị cáo **Nguyễn Văn T 26** (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, giam ngày 05/01/2018.

2.2- Bị cáo **Nguyễn Ngọc H 26** (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, giam ngày 05/01/2018.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Đặng Quang T1 (tên gọi khác: Đặng Quốc T1, Khè), Nguyễn Văn T, Nguyễn Ngọc H để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn xét.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy bị thu giữ, được hoàn trả sau khi giám định, gồm: 0,2832 gam chất màu trắng dạng tinh thể, loại Methamphetamine và vỏ bao sau giám định niêm phong trong bì Công văn số: 94/PC54 ngày 12/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai.

- Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước các vật chứng gồm: 01 điện thoại di động Iphone 6; 01 điện thoại di động Nokia trắng đen và 500.000 đồng.

(Tất cả vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chư Sê và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê ngày 13 tháng 4 năm 2018).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí toà án:

Xử: Buộc các bị cáo Đặng Quang T1 (Tên gọi khác: Đặng Quốc T1, Khè) Nguyễn Văn T, Nguyễn Ngọc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

6. Về kiến nghị: Không.

7. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình tính từ ngày bản án nhận được bản sao bản án hoặc tổng đạt hợp lệ lên Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
----------------------------	----------------------------------

Nơi nhận: - Bị cáo; - Bị hại; - TAND tỉnh Gia Lai; - VKSND huyện Chư Sê; - CA huyện Chư Sê; - THAHS; - Dương sự; - CC.THADS huyện Chư Sê; - Lưu hồ sơ; - Lưu án văn.	TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA Hà Viết Toàn
--	--

